

Bản án số: 21/2018/HS-ST
Ngày 09 - 5 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Thanh Hải.

2. Ông Nguyễn Văn Chiu.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 16/2018/TLST-HS ngày 17 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2018/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Huy T - sinh năm 1992 tại huyện TK, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn N A, xã Đ K, huyện T K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Huy T1 và bà Nguyễn Thị O; tiền sự: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 23/QĐ-XPVPHC ngày 18/01/2018 của Trưởng Công an huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt Phạm Huy T 1.000.000đ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền án: Không. Bị cáo bị tạm giam từ ngày 12/3/2018 tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương, theo Lệnh bắt bị can để tạm giam số 118/LBBCĐTG ngày 09/3/2018 của Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tứ Kỳ. Có mặt.

Bị hại: Anh Nguyễn Ngọc Th - Sinh năm 1999. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn N A, xã Đ K, huyện T K, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại: Bà Nguyễn Thị Kh - Sinh năm 1963, Địa chỉ: Thôn N A, xã Đ K, huyện T K, tỉnh Hải Dương.

Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 24/02/2018, Phạm Huy T đi qua cổng nhà anh Phạm Ngọc Th - Sinh năm 1999 ở thôn N A, xã Đ K, huyện T K, tỉnh Hải Dương, thấy anh Th đang chở gạch vào nhà không để ý, T đi vào trong nhà anh Th thấy tại cửa chính có 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 màu vàng đang cắm sạc pin được đặt trên chiếc ghế gỗ. T đi vào rút sạc pin rồi cắm điện thoại cho vào túi quần đi về nhà. Về nhà, T lấy xe máy biển số 34B3-501.81 cầm theo điện thoại mang đến cửa hàng điện thoại T ở thị trấn TK, huyện TK bán chiếc điện thoại OPPO F5 vừa lấy được cho anh Đoàn Thanh Nh là chủ quán được số tiền 700.000đ, sau đó T chi tiêu hết số tiền trên. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, anh Th phát hiện mất điện thoại nên đã trình báo công an xã Đ K, huyện T K. Khi biết anh Th đã đi tìm điện thoại nên T nhờ mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị O đến cửa hàng điện thoại T chuộc lại và trả cho anh Th nhưng điện thoại đã bị mất thẻ nhớ Micro SD 32Gb. Vụ án được điều tra làm rõ.

Tại kết luận định giá tài sản số 06/KL-ĐGTS ngày 07/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự - Ủy ban nhân dân huyện TK kết luận: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 màu vàng trị giá 4.150.000đ, 01 thẻ nhớ Micro SD 32Gb trị giá 250.000đ. Tổng giá trị tài sản là 4.400.000đ (Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 18/CT-VKSTK ngày 14/4/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Phạm Huy T về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Huy T phạm tội Trộm cắp tài sản; Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Luật số 97 về phí và lệ phí, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Huy T từ 07 đến 10 tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt

tạm giam. Về hình phạt bổ sung: Không. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Không; Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo.

Bị hại và người đại diện theo ủy quyền của bị hại vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại đối với chiếc thẻ nhớ Micro SD 32Gb đã mất. Đề nghị xét xử bị cáo theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 14 giờ ngày 24/02/2018, tại gia đình anh Phạm Ngọc Th - Sinh năm 1999 ở thôn N A, xã Đ K, huyện T K, tỉnh Hải Dương, lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản, Phạm Huy T đã lén lút vào nhà anh Th trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 màu vàng kèm theo thẻ nhớ Micro SD 32 Gb, tổng trị giá là 4.400.000đ. Sau đó T bán điện thoại di động được 700.000đ và chi tiêu hết số tiền trên. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo là có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá 4.400.000đ (Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng). Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ đã truy tố bị cáo là có căn cứ.

[2] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền sự: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 23/QĐ-XPVPHC ngày 18/01/2018 của Trưởng Công an huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt Phạm Huy T 1.000.000đ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Kể từ ngày chấp hành xong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính cho đến ngày bị cáo phạm tội chưa hết 1 năm nên không được coi là chưa

bị xử phạt vi phạm hành chính. Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Sau khi sự việc bị phát hiện, bị cáo đã cùng mẹ đẻ là bà Nguyễn Thị O đi lấy lại điện thoại di động đã bán để trả lại cho anh Th nhằm khắc phục hậu quả. Do vậy, cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân xấu nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tứ Kỳ thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 màu vàng, không có thẻ nhớ để phục vụ công tác điều tra. Đến ngày 08/3/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tứ Kỳ đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là anh Phạm Ngọc Th, như vậy là phù hợp nên HĐXX không xem xét giải quyết.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F5 anh Thành đã nhận lại, chiếc thẻ nhớ Micro SD 32Gb trị giá 250.000đ bà Nguyễn Thị Kh là người đại diện theo ủy quyền của anh Th không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Do vậy, HĐXX không xem xét giải quyết.

hh[8] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[9] Đối với anh Đoàn Thanh Nh khi mua điện thoại di động của T nhưng không biết đây là tài sản do phạm tội mà có. Mẹ bị cáo là bà Nguyễn Thị O đã bỏ tiền ra để chuộc điện thoại mang về cho anh Th nhưng bà O không đề nghị

xem xét giải quyết đối với số tiền này. Do vậy, HĐXX không xem xét giải quyết.

[10] Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, phù hợp với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo **Phạm Huy T** phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Phạm Huy T 08** (Tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/3/2018.

3. Về án phí: Xử bị cáo Phạm Huy T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí sơ thẩm hình sự.

4. Về quyền kháng cáo.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

-VKSND huyện Tứ Kỳ,
-VKSND tỉnh Hải Dương,
-CQCSĐT, CQ T.H.A HS - CA huyện Tứ Kỳ,
-Chi cục T.H.A DS huyện Tứ Kỳ,
-Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương,
-Bị cáo, bị hại,
-Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Minh Tân